

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2014/NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 7 năm 2014

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T. HUẾ	
ĐẾN	Số: ...766.....
	Ngày: 24/7.....
	Chuyên

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu học phí của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập đối với chương trình đại trà trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm học 2014 - 2015

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
KHOÁ VI, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015;

Căn cứ Nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015;

Sau khi xem xét Tờ trình số 3470/TTr-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định mức thu học phí của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập đối với chương trình đại trà trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm học 2014 - 2015; báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành và thông qua mức thu học phí của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập đối với chương trình đại trà trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm học 2014 - 2015 như sau:

DVT: 1000đ/hs/tháng

TT	Cấp học Khu vực	Mầm non		Trung học cơ sở	Trung học cơ sở có học nghề	Trung học phổ thông
		Bán trú	Không bán trú			
1	Thành thị					
a)	Các phường thuộc thành phố Huế (trừ 3 phường: Thủy Biều, Thủy Xuân, Hương Long)	120	80	50	65	60
b)	Các phường thuộc thị xã Hương Thủy và 3 phường thuộc thành phố Huế: Thủy Biều, Thủy Xuân, Hương Long	80	60	40	52	50
c)	Các phường thuộc thị xã Hương Trà	60	45	30	42	40
2	Đồng bằng					
a)	Các thị trấn	60	45	30	42	40
b)	Các xã	40	30	20	30	30
3	Miền núi					
a)	Các thị trấn	20	15	10	20	15
b)	Các xã	10	8	5	10	10

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2014.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

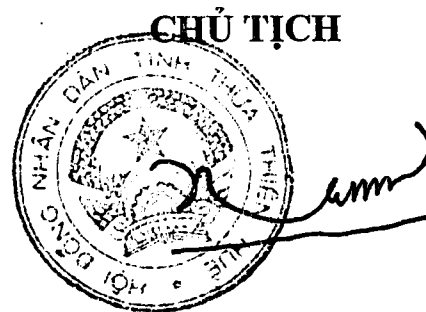
1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tiến hành kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VI, kỳ họp thứ 8 thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ GD&ĐT;
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, THVX.



Nguyễn Ngọc Thiện